

Bản án số: 62/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19/9/2024

V/v: Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUYỆN D K - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Lũng

Ông Phạm Hùng Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện D K, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 228/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Tố Ng - sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn B K, xã D H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Th - sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Đ T, xã B L, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/7/2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hồ Thị Tố Ng trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn Th tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D L (nay là xã B L), huyện D K vào năm 2013. Sau khi kết hôn, bà và ông Th sinh sống bên nhà bà tại xã D H, huyện D K. Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông Th đam mê cờ bạc, nợ nần nhiều lần không có khả năng trả, bà phải đứng ra trả nợ cho ông Th nhưng ông Th vẫn không thay đổi. Do ham mê cờ bạc nên ông Th không có trách nhiệm với gia đình, mọi việc để mình bà gánh vác. Bà đã nộp đơn xin ly hôn ra Tòa án đến 5

lần nhưng sau đó bà rút đơn vì ông Th nhiều lần xin cơ hội sửa đổi nhưng ông Th vẫn vậy. Sau đó, ông Th bỏ về nhà cha mẹ để sinh sống từ tháng 3/2024 cho đến nay. Nay bà xác định không còn tình cảm với ông Th, không thể nào kéo dài tình trạng hôn nhân này nữa nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Th.

Về con chung: Bà và ông Th có 2 con chung là Nguyễn Ngọc Họa M, sinh ngày 21/9/2014 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 01/9/2016. Con chung đang sống với bà, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- *Tại bản tự khai ngày 23/8/2024, bị đơn ông Nguyễn Văn Th trình bày:*

Ông và bà Hồ Thị Tô Ng tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D L (nay là xã B L), huyện D K vào năm 2013. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do ông ham chơi cờ bạc đổ nợ nhiều lần và bà Ng có đứng ra trả nợ cho ông từ đó dẫn đến vợ chồng hay cãi vã. Ông thừa nhận bà Ng có nộp đơn khởi kiện ra Tòa án yêu cầu ly hôn với ông 5 lần nhưng sau đó bà Ng rút đơn do ông xin cơ hội để sửa đổi. Ông xác định ông và bà Ng đã không chung sống từ tháng 3/2024 cho đến nay. Nay bà Ng yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý vì vẫn còn tình cảm với bà Ng.

Về con chung: Ông và bà Ng có 2 con chung là Nguyễn Ngọc Họa M, sinh ngày 21/9/2014 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 01/9/2016. Con chung đang sống với bà Ng, trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì ông giao cả 02 con chung cho bà Ng nuôi dưỡng ông không cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mà cho con theo khả năng của mình.

Ông xác định ông và bà Ng không có tài sản chung và nợ chung.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị đơn vắng mặt - có đơn xét xử vắng mặt.

- *Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện D K, tỉnh Khánh Hòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 và 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Tô Ng về việc ly hôn với ông Nguyễn Văn Th. Giao con chung là Nguyễn Ngọc Họa M, sinh ngày 21/9/2014 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 01/9/2016 cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, do bà Ng không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con nên ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con. Bà Ng và ông Th đều xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không xét. Bà Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn vắng mặt - có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Tố Ng và ông Nguyễn Văn Th tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Lộc và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 32 vào ngày 19/9/2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian chung sống, giữa bà Ng và ông Th thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, ông Th cũng thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn do bản thân ông Th đam mê cờ bạc dẫn đến đổ nợ từ đó vợ chồng hay kình cãi. Cả hai thừa nhận việc bà Ng đã khởi kiện yêu cầu xin ly hôn ra Tòa án đến 5 lần nhưng sau đó bà Ng rút đơn để tạo cơ hội cho ông Th thay đổi nhưng ông Th vẫn không thay đổi. Tại các buổi làm việc tại Tòa án, bà Ng đều xác định không còn tình cảm với ông Th, mặc dù ông cố gắng níu kéo nhưng tình cảm bà giành cho ông Th đã không còn. Hôn nhân là phải xuất phát từ tình yêu thương tự nguyện, tiến bộ cùng nhau xây dựng gia đình. Từ những nhận định trên có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Ng và ông Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Tố Ng được ly hôn với ông Nguyễn Văn Th là phù hợp với quy định của pháp luật

[3]. Về con chung: Bà Ng và ông Th có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Họa M, sinh ngày 21/9/2014 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 01/9/2016. Hiện nay, các con đang sinh sống với bà Ng, theo yêu cầu của bà Ng và ý kiến của ông Th, cần giao con chung cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ghi nhận việc bà Ng tự nguyện không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ng và ông Th đều xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên không xét.

[5]. Về án phí: Bà Hồ Thị Tố Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Hồ Thị Tố Ng được ly hôn với ông Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Họa M, sinh ngày 21/9/2014 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 01/9/2016 cho bà Hồ Thị Tố Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Ghi nhận việc bà Ng tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con. Ông Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Quá trình nuôi dưỡng con chung, bà Ng, ông Th có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Bà Hồ Thị Tố Ng phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Ng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001452 ngày 23/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D K - tỉnh Khánh Hòa. Bà Ng đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND xã B L (Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 19/9/2013);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa